TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LAI CHÂU** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 96/2022/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Lai Châu, ngày 30 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 108/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1993

Nơi ĐKHKTT: Bản M, xã S, thành phố L, tỉnh LC.

Bị đơn: Anh Đoàn Tùng L, sinh năm 1994

Nơi ĐKHKTT: Bản M, xã S, thành phố L, tỉnh LC.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toá án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị L và anh Đoàn Tùng L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị L và anh Đoàn Tùng L đều thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con:** Chị Nguyễn Thị L và anh Đoàn Tùng L có 01 con chung tên là Đoàn Hà Vy, sinh ngày 25/5/2018 chị Liên và anh Lâm thỏa thuận như sau:

+ Chị Nguyễn Thị L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Đoàn Hà Vy, sinh ngày 25/5/2018 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu anh Đoàn Tùng L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đoàn Tùng L có quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở anh Lâm thực hiện quyền này.

- Về chia tài sản: Chị Nguyễn Thị L và anh Đoàn Tùng L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị L và anh Đoàn Tùng L mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị Liên tự nguyện nộp thay anh Lâm số tiền 75.000đồng, anh Lâm nhất trí. Tổng cộng chị Liên phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị Liên đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Nguyễn Thị L số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001315 ngày 01/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga